

CÔNG TY TNHH FICERT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH FICERT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108190846

3. Ngày thành lập: 20/03/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Lai Xá, Xã Kim Chung, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Đào tạo: hệ thống quản lý chất lượng, chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý chất lượng	8532
2.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
3.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
4.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính);	6619
5.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ đánh giá, chứng nhận sản phẩm, chứng nhận hệ thống quản lý trong lĩnh vực quản lý và môi trường phù hợp tiêu chuẩn; - Giám định chất lượng công trình ; - Giám định hàng hóa: giám định về số lượng, chất lượng, bao bì, giá trị hàng hóa, xuất xứ hàng hóa, tổn thất, độ an toàn, tiêu chuẩn vệ sinh, phòng dịch, kết quả thực hiện dịch vụ, phương pháp cung ứng dịch vụ và các nội dung khác theo yêu cầu của khách hàng; Giám định theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước	7490
6.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
7.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
8.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
9.	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: Dán tem, nhãn và đóng dấu	8292
10.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
11.	Chăn nuôi gia cầm	0146
12.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163

13.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
14.	Bán buôn gạo	4631
15.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
16.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
17.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
18.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
19.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: Hoạt động viết, sửa, thử nghiệm và trợ giúp các phần mềm theo yêu cầu sử dụng riêng biệt của từng khách hàng.	6201
20.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
21.	Vận tải hành khách đường bộ khác Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
22.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: - Dịch vụ thử nghiệm và kiểm nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa - Thử nghiệm thức ăn chăn nuôi, thủy sản - Thử nghiệm phân bón - Kiểm nghiệm thuốc, nguyên liệu làm thuốc - Kiểm nghiệm thuốc thú y - Kiểm nghiệm thực phẩm - Dịch vụ quan trắc môi trường	7120
23.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
24.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí	6329
25.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
26.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
27.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
28.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653(Chính)
29.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác Bán buôn hoa và cây Bán buôn động vật sống Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa)	4620
30.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
31.	Bán buôn thực phẩm	4632
32.	Chăn nuôi lợn	0145

